

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn huyện Bù Đăng

Căn cứ Thông báo số: 07/TB-HĐND ngày 05/5/2020 của Thường trực HĐND huyện Bù Đăng về kết quả Hội nghị liên tịch lần thứ Nhất để chuẩn bị cho Kỳ họp thứ Mười (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2020) – HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Nay UBND huyện Bù Đăng báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn huyện Bù Đăng như sau:

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI:

1. Kết quả đấu tranh với băng, ổ nhóm tội phạm:

- Tổng số 01 nhóm – 05 đối tượng từ 2019 chuyển sang (biểu hiện hoạt động cho vay lãi nặng, cố ý gây thương tích). Kết quả đấu tranh, triệt phá: không. Hiện còn quản lý 01 nhóm – 05 đối tượng.

2. Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH: Xảy ra 44 vụ - 196 đối tượng (tội phạm rất nghiêm trọng: 01 vụ cố ý gây thương tích - 01 đối tượng; không có tội phạm đặc biệt nghiêm trọng), so với cùng kỳ giảm 05 vụ (44/49 vụ), giảm 11 đối tượng (196/207 đối tượng), cụ thể:

- Vi phạm pháp luật về TTXH: Xảy ra 17 vụ - 14 đối tượng, gồm: 12 vụ - 09 đối tượng trộm cắp tài sản; 03 vụ - 02 đối tượng cố ý gây thương tích; 01 vụ - 01 đối tượng cho vay lãi nặng; 01 vụ - 01 đối tượng cướp giật tài. **Thiệt hại:** Bị thương 03 người, 03 xe mô tô, 61 điện thoại di động; khoảng 120kg hạt tiêu khô; 34kg hạt điều; 39 triệu đồng tiền mặt.

- Tệ nạn xã hội: Xảy ra 27 vụ - 182 đối tượng, so với cùng kỳ phát hiện nhiều hơn 06 vụ (27/26 vụ) - 33 đối tượng (182/149). Gồm: 02 vụ - 07 đối tượng mại dâm; 25 vụ - 172 đối tượng đánh bạc. Thu giữ: 480,2 triệu đồng tiền mặt; 103 xe mô tô; 03 ô tô, 07 bộ bài tây; 17 điện thoại di động; 38 xe mô tô; 07 con gà; 42,423 triệu đồng tiền mặt, nhiều công cụ phục vụ việc đánh bạc và nhiều phơi ghi số đề với số tiền 24,1 triệu đồng.

* **Kết quả điều tra làm rõ:** Làm rõ 41/44 vụ - đạt 93%, trong đó: **Khởi tố:** 27 vụ - 88 đối tượng; Xử phạt hành chính 14 vụ - 108 đối tượng (Công an huyện xử phạt 02 vụ - 33 đối tượng, với số tiền 53,8 triệu đồng; chuyển Công an xã xử lý hành chính 12 vụ - 75 đối tượng). 03 vụ chuyển kỳ sau tiếp tục xác minh, xử lý.

3. Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTQLKT, tham nhũng:

a) Vi phạm pháp luật về quản lý kinh tế: Phát hiện **36 vụ - 36 đối tượng**, cụ thể:

- **Vi phạm pháp luật về TTQLKT:** Phát hiện **35 vụ - 35 đối tượng** về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, tàng trữ và vận chuyển khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp. Tạm giữ: 330 bao thuốc lá nhập lậu hiệu JET và HERO; 200 tấn đá tự nhiên, 533,4m³ cát xây dựng, 512 viên pháo bi, nhiều máy móc nông cơ các loại. *So với cùng kỳ phát hiện nhiều hơn 05 vụ (35/30 vụ).*

* **Xử lý:** Xử phạt hành chính **34 vụ - 34 đối tượng**, với số tiền nộp NSNN **122,7 triệu**; Khởi tố 01 vụ - 01 đối tượng hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo).

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Phát hiện **01 vụ - 01 bị can** về hành vi “Tham ô tài sản” xảy ra ở Công ty Cổ phần Việt Tiệp tại thôn Sơn Lập, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước do đối tượng Vi Văn Cường thực hiện.

* **Kết quả xử lý:** Khởi tố 01 vụ - 01 bị can theo quy định.

b) Vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện **23 vụ - 21 đối tượng** có hành vi cất giữ lâm sản trái phép; khai thác khoáng sản (đất, đá, cát) trái phép, gây ô nhiễm môi trường và vi phạm các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Tạm giữ 2m³ gỗ tròn, 105m³ cát và 10 tấn đá. *So với cùng kỳ phát hiện ít hơn 06 vụ (23/29 vụ).*

* **Xử lý:** Phạt hành chính 23 vụ - 21 đối tượng, với số tiền nộp NSNN: **86.5 triệu đồng**.

Tội phạm về môi trường: Khởi tố 00 vụ - 01 bị can. Vụ án hình sự “Hủy hoại rừng” xảy ra tại lô 17, khoảnh 5, tiểu khu 187B, thuộc lâm phần Ban Quản lý rừng phòng hộ Bù Đăng; địa giới xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước do Hạt Kiểm lâm huyện Bù Đăng chuyển. Tang vật: 01 cái rựa cán bằng tre dài 60 cm, lưỡi bằng sắt dài 25cm, bản rộng 5cm.

4. Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy:

- **Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy:** Xảy ra **26 vụ - 38 đối tượng** (Mua bán trái phép chất ma túy: **05 vụ - 12 đối tượng**; tàng trữ trái phép chất ma túy: **21 vụ - 26 đối tượng**). Thu giữ: 6,18 gam Heroin; 38,8772 gam Methamphetamine; 4,9857 gam thuốc lắc; 14,0275 gam cần sa; 26,157 triệu đồng; 24 ĐTĐĐ; 01 IPAD; 11 xe mô tô. *So với cùng kỳ phát hiện nhiều hơn 02 vụ (26/24 vụ).*

* **Xử lý:** Điều tra làm rõ 26 vụ - 38 đối tượng, trong đó: Khởi tố: **19 vụ - 30 bị can**; xử lý hành chính 02 vụ - 02 đối tượng với số tiền 3 triệu đồng. Chuyển kỳ sau 05 vụ - 06 đối tượng.

- Gọi hỏi, răn đe, thử test 140 đối tượng phát hiện 97 đối tượng dương tính với ma túy. Đã lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn theo Nghị định 111/CP: 76 đối tượng.

- **Công tác lập hồ sơ đưa đối tượng vào trung tâm cai nghiện bắt buộc:** Lập được **33 hồ sơ** (Trong đó đã có quyết định của TAND **15 đối tượng**, đã bắt **01**, chưa

bắt 14); So với chỉ tiêu được giao năm 2020: vượt 04 hồ sơ (33/29 hồ sơ đạt 114 %) so với cùng kỳ năm 2019 không tăng, giảm (đạt 33/33 hồ sơ).

+ Số có quyết định CNBB chưa bắt chuyển qua 61 đối tượng (2019: 32 đối tượng; 2018: 26 đối tượng; 2017: 03 đối tượng). Trong 06 tháng đầu năm 2020 đã bắt: 09 đối tượng. Bắt, khởi tố 00 đối tượng; xin hoãn thi hành: 00; chết 00. Hiện còn 75 đối tượng đang ở ngoài xã hội.

5. Công tác điều tra, thụ lý án:

- Tổng thụ lý 100 vụ - 214 bị can, gồm: **Án kỳ trước chuyển sang** 25 vụ - 58 bị can; **thụ lý mới trong kỳ:** 75 vụ - 159 bị can, trong đó: *Khởi tố mới* 73 vụ - 156 bị can (TTXH: 43 vụ - 111 bị can, Kinh tế: 03 vụ - 04 bị can, Tham nhũng: 01 vụ - 01 bị can, Chức vụ: 01 vụ - 01 bị can, Ma túy: 19 vụ - 30 bị can, Giao thông: 06 vụ - 06 bị can, Môi trường: 00 vụ - 01 bị can; **Phục hồi điều tra:** 02 vụ - 03 bị can; **chuyển đến:** 02 vụ - 01 bị can; **nhập án giảm:** 02 vụ - 02 bị can)

- **Kết thúc điều tra:** 60 vụ - 140 bị can (Đề nghị truy tố: 60 vụ - 140 bị can; Đình chỉ điều tra: 06 vụ - 08 bị can. *Lý do* (Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 03 vụ - 05 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 03 vụ - 03 bị can), **chiếm tỷ lệ 6%**; Tạm đình chỉ điều tra: 01 vụ - 01 bị can. *Lý do:* Bị can bỏ trốn chưa bắt được, chiếm tỷ lệ 1%.

- **Án còn lại chuyển kỳ sau:** 33 vụ - 65 bị can (trong đó số quá hạn 00 vụ - 00 bị can). Điều tra lại 01 vụ - 01 bị can; Điều tra bổ sung 01 vụ - 01 bị can; CQĐT rút quyết định khởi tố 00 vụ - 00 bị can; VKS hủy quyết định khởi tố 00 vụ - 00 bị can; VKS hủy quyết định không khởi tố 00 vụ - 00 bị can; VKS hủy quyết định đình chỉ điều tra 00 vụ - 00 bị can.

6. Kết quả tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố 162 tin (số cũ chuyển qua 27 tin; tiếp nhận mới trong kỳ 128 tin; phục hồi xác minh 07 tin). Tin thuộc thẩm quyền giải quyết 162 tin. Đã xác minh làm rõ, xử lý 126 tin - đạt 77,8%, trong đó: Ra quyết định khởi tố vụ án hình sự 70 trường hợp; ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự 48 trường hợp; xử lý hành chính 20 tin; tạm đình chỉ xác minh 08 tin; chuyển kỳ sau tiếp tục xác minh, điều tra 36 tin.

7. Kết quả công tác truy nã tội phạm

Tổng số đối tượng truy nã: 09 đối tượng (số cũ chuyển qua 07, lập mới 02). Trong kỳ đã truy bắt theo quyết định truy nã của địa phương 03 đối tượng - đạt 33%; chuyển kỳ sau tiếp tục xác minh truy bắt 06 đối tượng.

II. CÔNG TÁC TRUY TỐ XÉT XỬ

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

- *Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố:* Trong 06 tháng đầu năm đã thụ lý: 113 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (thụ lý cũ 22; phục hồi 00; thụ lý mới 91, tăng 05 tin báo so với cùng kỳ năm trước). Chuyển giải quyết theo thẩm quyền 02 tố giác, tin báo về tội phạm. Đã xử lý, giải quyết: 63 tố giác, tin báo về tội phạm (chiếm tỷ lệ

55,7%), trong đó ra quyết định khởi tố 12 vụ án đối với 12 tố giác, tin báo về tội phạm; không khởi tố 45 vụ án đối với 45 tố giác, tin báo về tội phạm; tạm đình chỉ việc giải quyết 06 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Đang giải quyết: 50 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (trong đó vi phạm thời hạn giải quyết: 0).

- *Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự*: Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra: 102 vụ/217 bị can (thụ lý cũ 23 vụ/58 bị can; thụ lý mới 76 vụ/154 bị can, giảm 09 vụ nhưng tăng 40 bị can so với cùng kỳ; án trả hồ sơ điều tra bổ sung 01 vụ/01 bị can; phục hồi điều tra 01 vụ/03 bị can; án hủy điều tra lại 01 vụ/01 bị can).

- *Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự*: Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 54 vụ/149 bị cáo (cũ 00 vụ/00 bị can; phục hồi: 01 vụ/05 bị can; mới 53 vụ/144 bị can, giảm 06 vụ/08 bị can).

2. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam, cụ thể: Hàng ngày, đều cử Kiểm sát viên kiểm tra nắm đầu vào, đầu ra tại nhà tạm giữ và trực tiếp kiểm sát mỗi quý 01 lần, đảm bảo các trường hợp bị tạm giữ, tạm giam đúng thủ tục, đúng chế độ; không để xảy ra việc giam, giữ chung phòng giữa người chưa thành niên với người thành niên, giam các bị can trong cùng một vụ án, tránh thông cung trong Nhà tạm giữ, nên không có trường hợp nào giam giữ quá hạn. Qua đó, 06 tháng đầu năm kiểm sát việc tạm giữ: 81 người; kiểm sát việc tạm giam: 112 người (cũ 55; mới 57, giảm 11 trường hợp so với cùng kỳ).

3. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự

Bảo đảm các trường hợp Tòa án ra quyết định thi hành án đều được thi hành đầy đủ và kịp thời. Kiểm sát thi hành án phạt tù có thời hạn tổng số 52 người (cũ 10, mới 42), đã ra quyết định thi hành án 48 người, còn chưa thi hành 04 người (trong đó: hoãn 04), số chưa ra quyết định thi hành án 00 người; thi hành án treo tổng số 90 người (cũ 81, mới 9), đã ra quyết định thi hành án 09 người, đã thi hành xong 10 người, còn lại 80 người, chưa ra quyết định thi hành án 00 người; thi hành án cải tạo không giam giữ: 07 (cũ 04, mới 03), đã chấp hành xong 02, đang thi hành 05; tổng số phạm nhân 12 (cũ 07, mới 05) đã chấp hành xong 04, đang chấp hành 08.

Kiến nghị trực tiếp kiểm sát UBND xã Minh Hưng và xã Đường 10 về Thi hành án treo, cải tạo không giam giữ và tha tù có điều kiện. Đã ban hành 02 kết luận, kiến nghị khắc phục vi phạm. Tham gia xét miễn giảm thi hành án: 05 trường hợp rút ngắn thời gian thử thách án treo.

4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự

- Bảo đảm các bản án về hình sự, dân sự, hôn nhân gia đình có hiệu lực pháp luật đều được Chi cục thi hành án dân sự huyện chủ động ra quyết định thi hành đúng pháp luật. Các quyết định thi hành án được gửi tương đối đầy đủ cho Viện kiểm sát để kiểm sát theo luật định.

- Thụ lý kiểm sát: 184 việc (cũ 1315 việc/176.873.436.000đ, mới 553 việc/30.892.763.000đ), ủy thác đi 24 việc/944.810.000đ. Đã kết thúc thi hành án: 401 việc/4.313.860.000đ (trong đó đã thi hành xong: 391 việc/4.049.476.000đ), đình chỉ 10 việc/264.384.000đ. Đang giải quyết: 773 việc/129.815.463.000đ.

- Trong kỳ đã nhận và kiểm sát 586 quyết định về THADS, kiểm sát 01 cuộc tiêu hủy, kê biên 02 việc.

5. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và hành chính

- Kiểm sát chặt chẽ việc thụ lý, giải quyết các vụ, việc hành chính, dân sự cũng như các vụ việc khác của tòa án đúng theo quy định của pháp luật; bảo đảm được các quyền và lợi ích của các đương sự khi tham gia tố tụng tại tòa.

- Kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự; hôn nhân và gia đình: Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 551 vụ, 05 việc (cũ 223 vụ; 01 việc; mới 328 vụ, 04 việc giảm 11 vụ so với cùng kỳ). Kiểm sát 46 bản án, 204 quyết định của Tòa án; Kiểm sát viên tham gia 39 phiên tòa, 02 phiên họp trên 39 phiên tòa, 02 phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS). Ban hành 01 kiến nghị đối với Tòa án về việc vi phạm thời hạn chuyển giao các bản án, quyết định cho VKS. Ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm đối với 01 bản án dân sự do có vi phạm trong áp dụng pháp luật.

6. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp nhận 16 lượt người đến khiếu nại, tố cáo; thụ lý 22 đơn, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an 10 đơn, Tòa án 02 đơn, THA 04 đơn, chuyển VKS có thẩm quyền giải quyết 01 đơn, đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS và không thuộc thẩm quyền kiểm sát: 05 đơn. Các đơn này hiện nay đã được giải quyết xong.

III. CÔNG TÁC XÉT XỬ HÌNH SỰ

Trong 6 tháng đầu năm 2020, thụ lý 626 vụ, việc các loại, trong đó cũ chuyển qua 86 vụ, việc; thụ lý mới 540 vụ, việc. Đã giải quyết 315 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết đạt 50%. So với cùng kỳ năm 2019, thụ lý tăng 16 vụ, việc; giải quyết không tăng, tỷ lệ giải quyết giảm 2%. Còn lại 311 vụ, việc đang giải quyết trong đó đang tạm đình chỉ là 28 vụ, việc; quá hạn 14 vụ. Trong đó giải quyết án hình sự: Tổng thụ lý 54 vụ – 147 bị cáo, trong đó cũ chuyển qua 01 vụ – 05 bị cáo, thụ lý mới 53 vụ – 142 bị cáo. Đã giải quyết 33 vụ – 90 bị cáo; tỷ lệ đạt giải quyết đạt 61%. Trong đó: Xét xử 33 vụ – 90 bị cáo. Còn lại 21 vụ – 57 bị cáo đang giải quyết (tạm đình chỉ 01 vụ – 05 bị cáo). Án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, Lao động, Hành chính: Thụ lý 572 vụ, việc, trong đó cũ chuyển qua 85 vụ, việc; thụ lý mới 487 vụ, việc. Đã giải quyết 282 vụ, việc; tỷ lệ đạt 49%. Còn lại 290 vụ, việc đang giải quyết, trong đó 27 vụ đang tạm đình chỉ; quá hạn 14 vụ. So với cùng kỳ thụ lý tăng 09 vụ, việc; giải quyết tăng 02 vụ, việc; tỷ lệ giải quyết giảm 01%.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

1. Công tác quản lý hành chính về TTXH

a) Công tác cấp chứng minh nhân dân: Cấp được 2.849 CMND. Phối hợp với Bưu điện huyện Bù Đăng chuyển phát được 1.848 CMND theo yêu cầu của công dân.

b) Công tác quản lý dân cư: Tổng dân số trên toàn huyện là 38.117 hộ = 151.540 nhân khẩu = 76.207 nữ = 104.822 nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên. Trong đó:

+ Nhân hộ khẩu thường trú: 35.521 hộ = 145.562 nhân khẩu = 73.379 nữ = 100.787 nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên. Không cư trú tại nơi đăng ký thường trú (ngoài tỉnh và ngoài huyện trong tỉnh): 1.834 hộ = 5.840 nhân khẩu = 2.633 nữ = 4.612 nhân khẩu từ 15 tuổi trở lên.

+ Nhân hộ khẩu tạm trú: 4.729 hộ = 12.678 nhân khẩu = 5.922 nữ = 9.386 nhân khẩu 15 tuổi trở lên, đã cấp sổ tạm trú: 4.729 hộ = 12.678 nhân khẩu.

+ Nhân hộ khẩu Việt kiều Campuchia: 14 hộ = 59 nhân khẩu = 21 nữ = 43 nhân khẩu 14 tuổi trở lên.

+ Nhân hộ khẩu người Quốc tịch Campuchia tạm trú: 00 hộ = 00 nhân khẩu.

+ Nhân khẩu lưu trú: 4.927 nhân khẩu.

+ Nhân khẩu tạm vắng: 54 nhân khẩu = 21 nữ.

* **Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác đăng ký, quản lý cư trú:** Qua công tác đăng ký, quản lý cư trú và kiểm tra hộ gia đình, cơ sở cho thuê lưu trú... 191 trường hợp vi phạm, trong đó: cảnh cáo 33 trường hợp; phạt tiền 158 trường hợp với số tiền 31.600.000 đồng.

c) Công tác quản lý cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT: Toàn huyện tổng số 174 cơ sở, so với cùng kỳ năm 2019 giảm 85 cơ sở. Trong đó: Kinh doanh dịch vụ lưu trú: 46 cơ sở; kinh doanh dịch vụ in: 07 cơ sở; kinh doanh dịch vụ cầm đồ: 40 cơ sở; kinh doanh dịch vụ karaoke: 20 cơ sở; kinh doanh dịch vụ xoa bóp: 02 cơ sở; kinh doanh khí (Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG (gas) gồm đại lý kinh doanh gas, các cửa hàng bán gas chai): 59 cơ sở.

* **Công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm:** Trong 6 tháng đầu năm 2020 tiến hành kiểm tra 20 đợt, 124 cơ sở (43 dịch vụ cầm đồ; 32 dịch vụ lưu trú; 26 kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG; 20 karaoke; 03 dịch vụ in) (so với cùng kỳ năm 2019 giảm 06 đợt nhưng tăng 20 cơ sở), qua kiểm tra phát hiện 11 cơ sở vi phạm (trong đó: 07 dịch vụ lưu trú; 04 dịch vụ cầm đồ), với tổng số tiền phạt 22.000.000 đồng và thu hồi giấy Chứng nhận đủ điều kiện về ANTT có thời hạn 02 trường hợp (01 trường hợp 03 tháng và 01 trường hợp 04 tháng 15 ngày).

d) Công tác quản lý vũ khí, VLN, CCHT và pháo: Tổ chức lồng ghép hợp dân tuyên truyền vận động người dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, CCHT và pháo trên địa bàn 02 xã Đăk Nhau, Đường 10 được 02 đợt, 225 lượt người tham gia. Tuyên truyền hệ thống đài phát thanh huyện được hơn 60 giờ. Cấp phát 16 đĩa tuyên truyền pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT và pháo; 32 pano, áp phích tuyên truyền về VK, VLN, CCHT và pháo cho Công an các xã, thị trấn. Kết quả:

- Công tác vận động, thu gom VK, VLN, CCHT:

+ *Công tác tuyên truyền*: Tổ chức chiếu phim về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và pháo với thời lượng khoảng 60 giờ, có 2.849 người tham dự. Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của huyện, các xã, thị trấn được 25 giờ. Tổ chức tuyên truyền trực tiếp, lồng ghép các cuộc họp thôn: 10 đợt với 850 người dân tham gia. Tổ chức cho Hộ kinh doanh, tạp hóa, Học sinh các trường... trên địa bàn huyện ký cam kết không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo được 7.135 trường hợp.

+ *Kết quả công tác vận động thu gom*: Vận động thu gom được: Súng hơi: 02 khẩu; súng tự chế: 12 khẩu (12 súng cùn); đạn súng quân dụng: 20 viên; dao, mã tấu: 25 cái; roi điện: 01 cái; 02 ống tít; pháo: 01 viên.

* *Xử lý VPHC lĩnh vực VK-VLN-CCHT*: Xử lý 01 vụ “Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định” quy định tại Điểm g Khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, 01 đối tượng, phạt tiền 8.800.000 đồng và tịch thu 01 khẩu súng.

- Công tác quản lý pháo: Trong 06 tháng đầu năm phát hiện 15 vụ - 19 đối tượng liên quan đến pháo, phạt tiền 12 trường hợp với số tiền 26.250.000 đồng, phạt cảnh cáo 07 đối tượng và tịch thu 1.257 viên pháo bi.

2. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông:

a) *Công tác tuyên truyền*: Tổ chức phát Chương trình làm chủ tay lái của Đài THBP tại Công an huyện được 104 buổi với thời lượng 208 giờ, có khoảng 2.039 lượt người dân đến làm giấy chứng minh xem. Tổ chức tuyên truyền cho học sinh và giáo viên các trường THCC, THPT trên địa bàn huyện vùng đồng bào DTTS theo đạo và quần chúng nhân dân được 07 đợt với khoảng 1.830 lượt người tham dự, qua đó tặng 70 mũ bảo hiểm cho những người tham gia trả lời đúng các câu hỏi về Luật Giao thông đường bộ.

b) *Công tác tuần tra kiểm soát*: Tổ chức tuần tra được 823 ca, 2.662 lượt CBCS tham gia; phân công 60 tổ công tác = 235 lượt CBCS tham gia gác chốt đèn xanh đèn đỏ. Phát hiện 2.934 phương tiện vi phạm (516 xe ô tô; 2.418 xe mô tô), trong đó: cá nhân 2.919 phương tiện; tổ chức 15 trường hợp. Tạm giữ: xe ô tô: 10; xe mô tô: 487 và 866 giấy tờ xe các loại.

c) *Công tác xử lý vi phạm hành chính*: Tổng xử lý 2.905 phương tiện (547 xe ô tô; 2.358 xe mô tô) với số tiền nộp NSNN: 2.769.419.000, trong đó: **Phạt theo thủ tục đơn giản không lập biên bản: 1.396** trường hợp, thành tiền nộp NSNN: **273.050.000** đồng đồng; **Ra quyết định xử phạt: 1.504** trường hợp, thành tiền nộp NSNN: **2.496.441.000**; phạt cảnh cáo 45 trường hợp; tước GPLX 171 TH. Trả 457 phương tiện và 748 giấy tờ xe. Trong kỳ không phát hiện trường hợp nào sử dụng GPLX giả.

d) Công tác đăng ký, quản lý phương tiện: Tiếp nhận 2.902 hồ sơ, trong đó: đăng ký mới 2.290; sang tên: 287; chuyển đi: 96; chuyển đến: 92; đổi biển số 133; xe máy điện 04.

đ) Tình hình TNGT

- **Giao thông đường thủy:** Không xảy ra.

- **Giao thông đường bộ:** Trong 06 tháng đầu năm 2020 xảy ra **20 vụ** tai nạn giao thông, làm chết **19 người**, bị thương **08 người**, hư hỏng 04 xe ô tô, 24 xe mô tô (giá trị tài sản thiệt hại trị giá khoảng 375.000.000 đồng). So với cùng kỳ 2019 số vụ **không tăng, không giảm (20/20 vụ); giảm 04 người chết (19/23 người); tăng 04 người bị thương (08/04 người)**. Trong đó: **TNGT gây hậu quả ít nghiêm trọng:** xảy ra 01 vụ, bị thương 04 người; **TNGT gây hậu quả nghiêm trọng:** xảy ra 19 vụ làm chết 19 người, bị thương 04 người.

+ **Tuyến đường QL14 do tỉnh quản lý:** Xảy ra 13 vụ, làm chết 12 người, bị thương 05 người. So với cùng kỳ 2019 số vụ **không tăng, không giảm (13/13 vụ); giảm 02 người chết (12/14 người); tăng 03 người bị thương (05/02 người)**.

+ **Tuyến đường ĐT do huyện quản lý:** Xảy ra 07 vụ, làm chết 07 người, bị thương 03 người. So với cùng kỳ 2019 số vụ **không tăng, không giảm (07/07 vụ); giảm 02 người chết (07/09 người); tăng 01 người bị thương (03/02 người)**.

* **Nguyên nhân xảy ra tai nạn:** Đi không đúng phần đường: 06 vụ; Chuyển hướng không đúng quy định: 01 vụ; Không chú ý quan sát: 02 vụ; Không giữ khoảng cách an toàn: 05 vụ; Không đi bên phải theo chiều đi của mình: 02 vụ; Tự té: 01 vụ; Vượt không đúng quy định: 01 vụ; Đi bộ qua đường không đảm bảo an toàn: 01 vụ; Xe mô tô đi từ đường nhánh ra đường chính không nhường đường cho xe đi thẳng: 01 vụ.

* **Kết quả điều tra giải quyết tai nạn giao thông:** Cơ quan CSĐT khởi tố điều tra: 06 vụ; Ra quyết định không khởi tố vụ án: 15 vụ; chuyển xử lý hành chính: 15 vụ.

3. Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ

- **Công tác tuyên truyền:** Phối hợp với Đài truyền thanh huyện tổ chức tuyên truyền hệ thống loa đài và tuyên truyền qua hệ thống đầu đĩa tại điểm cấp CMND được 40 giờ.

- **Công tác kiểm tra:** Tiến hành kiểm tra, hướng dẫn 07 đợt, 25 cơ sở, qua kiểm tra phát hiện 03 cơ sở vi phạm, tham mưu xử phạt với tổng số tiền phạt 15.100.000 đồng.

- **Tình hình cháy, nổ, tai nạn, sự cố:** Không xảy ra

4. Công tác thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp

Thường xuyên kiểm tra, lục soát các buồng tạm giam, tạm giữ, bảo đảm tuyệt đối an toàn nhà tạm giữ, không để can phạm, phạm nhân trốn trại hoặc suy kiệt cơ thể; công tác bắt giam - giữ luôn đảm bảo đúng pháp luật và duy trì tốt công tác phối hợp giữa cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát trong công tác bắt, xử lý, không để xảy ra oan sai; làm tốt công tác giáo dục pháp luật, nội quy nhà tạm giữ cho can

phạm chấp hành và thực hiện tốt chế độ ăn, uống, khám, điều trị bệnh cho can phạm theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác bảo vệ, dẫn giải xét xử tại Tòa án nhân dân huyện cũng như dẫn giải can phạm chuyển thi hành án về các trại tạm giam và trại giam khác. Tham gia bảo vệ tốt tình hình an ninh, trật tự trong các ngày lễ lớn (Mùng Đẳng, mừng xuân; Tết Nguyên đán; lễ 30/4, 1/5).

- **Công tác quản lý giam, giữ:** Tổng số can phạm giam giữ trong kỳ: 260 (số cũ chuyển qua 62 (05 nữ; 57 nam); số mới trong kỳ 111 (nam 104; nữ 06); can phạm hiện còn: 66 (60 nam; 06 nữ), trong đó: Lệnh CA: 17; lệnh VKS: 08; lệnh TA: 33; THA: 08.

- Trốn trong kỳ: không;
- Số vi phạm nội quy: không;
- Số chưa thành niên: không.

- **Công tác xét, đề nghị giảm án:** Đề nghị TAND huyện xét giảm án cho 01 phạm nhân dịp Tết Nguyên đán 2020; đợt 30/04 xét đề nghị giảm chấp hành án phạt tù cho 02 phạm nhân, thời gian 04 tháng.

- **Công tác THAHS, HTTP:** Dẫn giải, bảo vệ xét xử: 45 đợt – 56 can phạm; dẫn giải 44 can phạm nhân đến trại tạm giam CAT chờ thi hành án; lập 150 hồ sơ căn cước phạm.

- **Công tác tái hòa nhập cộng đồng:** Đôn đốc Công an các xã tham mưu cho Chủ tịch UBND cùng cấp ra quyết định phân công người giám sát, giúp đỡ đối với tù tha, đặc xá về địa phương tái hòa nhập cộng đồng. Tổng số hồ sơ đang quản lý 126, người tái phạm tội 03; số người bị kết án tù còn ngoài xã hội 17; số người đang chấp hành án tại xã, thị trấn 92.

5. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc

a) Công tác tuyên truyền: Phối hợp với các xã, thị trấn và các giáo xứ, giáo họ trên địa bàn tổ chức tuyên truyền về phòng ngừa hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trong vùng đồng bào dân tộc, công tác đảm bảo tình hình ANTT trong dịp lễ Noel; tấn công trấn áp tội phạm trước, trong và sau tết nguyên đán được 10 đợt với hơn 7000 lượt tham gia. Phát tờ rơi tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm được 4.300 tờ rơi. Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh thông báo âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các loại tội phạm trong đó đặc biệt là tội phạm lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn huyện với 45 lượt, thời lượng gần 300 phút.

b) Công tác xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT: Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32-CT/HU ngày 28/11/2018 của Huyện ủy Bù Đẳng; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 10/12/2018 của UBND huyện Bù Đẳng về “Xây dựng mô hình Camera an ninh”; Kế hoạch số 1750/KHPPH-CA-MTTQ-BDV, ngày 25/12/2018 về phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình PCTP, TNXH và XDPT toàn dân bảo vệ ANTT. Đôn đốc Công an các xã đã triển khai xây dựng và duy trì hoạt động 23

mô hình, cụ thể: có 08 mô hình Camera an ninh; 15 mô hình khác (các mô hình khác gồm: mô hình kết nối an ninh, mô hình tuyên truyền về pháp luật ATGT, mô hình thông tin nghề mưu sinh, 02 mô hình chốt ANTT, mô hình đồng tâm hiệp lực, mô hình vùng giáo an toàn về ANTT, 02 mô hình thôn không tệ nạn ma túy, mô hình công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân vùng có đạo, mô hình khu dân cư không tàng trữ VKVLN, mô hình cán bộ nhân dân quản lý giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù, mô hình SMS tố giác tội phạm, mô hình vận động quần chúng có đạo tham gia bảo vệ ANTT, mô hình tổ nhân dân tự quản).

c) Công tác củng cố, xây dựng lực lượng Công an xã, lực lượng nòng cốt:
Trong 06 tháng đầu năm đã điều động, bổ nhiệm được 10 đ/c Trưởng CAX chính quy, 15 đ/c Phó trưởng CAX chính quy, 15 đ/c CAVTT chính quy. Hiện lực lượng Công an xã có 265 đ/c. Công an các xã đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Không có đồng chí nào vi phạm đến mức cần phải xử lý, kỷ luật. Trong 6 tháng đầu năm đã thẩm định hồ sơ đề nghị tuyển dụng Công an viên được 05 đ/c, luân chuyển công tác 01 đ/c.

*** Đối với lực lượng nòng cốt:**

Tổ ANND hiện trên địa bàn có 608 tổ: Trong 6 tháng đầu năm 2020 đã thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 24/02/2011 của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 05/HD-CAT(PV28) ngày 21/3/2011 của Công an tỉnh về hướng dẫn thực hiện chi tiết một số nội dung Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ ANND trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Phân loại có 140 tổ hoạt động tốt, 291 tổ khá và 177 tổ trung bình.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Tập trung chỉ đạo mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp với các ổ nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm, manh động, các loại tội phạm hoạt động theo kiểu xã hội đen, đối tượng trộm, cướp tài sản vv... Bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội đại biểu huyện Bù Đăng lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

2. Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ phát hiện, đấu tranh với tội phạm về kinh tế, môi trường, đặc biệt trên lĩnh vực cát, đá; phối hợp cơ quan chức năng nắm chắc tình hình các doanh nghiệp trốn thuế, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, chú ý các mặt hàng như phân bón, thuốc trừ sâu và các mặt hàng phục vụ đời sống, đảm bảo an sinh xã hội.

3. Tổ chức triển khai tháng hành động phòng, chống ma túy, hưởng ứng “ngày quốc tế phòng, chống ma túy” và “ngày toàn dân phòng, chống ma túy”. Ra quân đấu tranh, triệt phá các tụ điểm ma túy trên địa bàn. Rà soát các đối tượng đủ điều kiện lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc.

4. Tăng cường lực lượng, thành lập các tổ tuần tra về ANTT, TTATGT; thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tuần tra kiểm soát trên các tuyến đường do huyện quản lý, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhằm làm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

6. Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến mọi công dân, nhằm nâng cao ý thức xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tham gia phòng chống tội phạm; thông báo kịp thời phương thức, thủ đoạn hoạt động mới của các loại tội phạm để mọi công dân cảnh giác, phòng ngừa.

7. Tập trung thực hiện tốt ba khâu đột phá: Nâng cao chất lượng giải quyết tin báo tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, hạn chế đến mức thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra bổ sung do lỗi của Kiểm sát viên. Tăng cường công tác kiểm sát thi hành án dân sự, phân đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu của ngành.

8. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW, Kết luận số 92 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; thực hiện các bộ luật, luật mới, bộ luật có sửa đổi, bổ sung; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính tư pháp và ứng dụng CNTT tại Toà án nhân dân.

9. Phối hợp với các cơ quan tổ tụng, chính quyền địa phương xét xử lưu động một số vụ án hình sự trên địa bàn các xã, thị trấn để nâng cao công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

10. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, đặc biệt là các vụ án được dư luận quan tâm nhằm răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương.

11. Phối hợp với chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan hữu quan trong quá trình thu thập chứng cứ, giải quyết các vụ, việc Dân sự; Hôn nhân gia đình.

12. Chú trọng công tác tiếp dân để tiếp nhận, hướng dẫn giải quyết đơn khởi kiện, đơn khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn huyện Bù Đăng./

Nơi nhận: *le n b*

- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Công an huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

